

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 6 năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO
QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM HẠ TẦNG KỸ
THUẬT ĐÔ THỊ; QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CHUNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Xây dựng đã tổ chức lấy ý kiến dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quản lý, xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị; quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội:
 - Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo quyết định¹ tại Văn bản số 4719/SXD-QLN&HTKT ngày 08/6/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên: 101 đơn vị.
 - Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tổ chức lấy ý kiến thông qua đăng tải hồ sơ dự thảo quyết định trên cổng thông tin điện tử của tỉnh² tại Văn bản số 4720/SXD-QLN&HTKT ngày 08/6/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên: Thực hiện lấy ý kiến rộng rãi với tất cả cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả cụ thể như sau:

- a) Tổng số ý kiến nhận được thông qua việc đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh: 0 ý kiến.
- b) Tổng số ý kiến nhận được thông qua việc thực hiện tổ chức lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo quyết định: 24 ý kiến của 23/101 đơn vị thực hiện lấy ý kiến (xã Vạn Phú có 02 ý kiến tham gia). Trong đó:

¹ Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ được sửa đổi tại điểm a khoản 28 Điều 1 Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

² Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ.

- Có 23/24 ý kiến tham gia nhất trí, thống nhất với nội dung của dự thảo Quyết định, gồm ý kiến của các đơn vị: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên; các sở: Sở Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Thái Nguyên; các phường: Bắc Kạn, Bách Quang; các xã: Bình Yên, Cẩm Giàng, Đại Phúc, Đại Từ, Đồng Phúc, Hợp Thành, Kim Phương, La Hiên, Lam Vỹ, Nam Hòa, Quân Chu, Tân Cương, Thần Sa, Vạn Phú.

- Có 02/24 ý kiến tham gia đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa, bổ sung nội dung dự thảo Quyết định là ý kiến của các Sở: Tài chính, Tư pháp.

Nội dung ý kiến tham gia của Sở Tài chính, Sở Tư pháp và nội dung tiếp thu giải trình của Sở Xây dựng như sau:

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điểm a khoản 2 Điều 21	Sở Tài chính	Tại điểm a khoản 2 Điều 21 dự thảo: “a) Chủ trì tham mưu bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện công tác quản lý, vận hành, bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thuộc phạm vi quản lý của Nhà nước theo quy định” đề nghị sửa lại như sau: “a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện công tác quản lý, vận hành, bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thuộc phạm vi quản lý theo quy định.”	Sở Xây dựng tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Quyết định theo ý kiến Sở Tài chính.

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Điểm b khoản 2 Điều 21	Sở Tài chính	Tại điểm b khoản 2 Điều 21 dự thảo: “b) <i>Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan tham mưu cơ chế quản lý tài sản công, quản lý chi phí, giá sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung theo quy định của pháp luật</i>” đề nghị sửa lại như sau: “b) <i>Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giá cho thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.</i>” Lý do: Tại Nghị định số 72/2012/ND-CP không quy định nội dung quản lý tài sản công, quản lý chi phí. Mặt khác, nội dung dự thảo liên quan đến hạ tầng kỹ thuật thuộc trách nhiệm	1. Về cơ chế quản lý tài sản công: Phù hợp với chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài sản công của Sở Tài chính được quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 57/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính; phù hợp với nhiệm vụ được quy định tại khoản 9 Điều 2 Thông tư số 57/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ Tài chính là: “<i>Đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thống nhất quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương</i>”; “<i>Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương</i>” 2. Về cơ chế quản lý chi phí, giá sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung theo quy định của pháp luật: Nhiệm vụ phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 14 Thông tư liên tịch số 210/2013/TTLT-BTC-BXD-BTTTT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá và phương pháp xác định giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung: “<i>Sở Tài chính chủ trì tiếp nhận văn bản thông báo đăng ký giá thuê của tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng</i>

NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THẺ GÓP Ý/ THAM VĂN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VĂN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		của Sở Xây dựng tại điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012: “1. Trách nhiệm của Sở Xây dựng a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan chuyên môn có liên quan soạn thảo các văn bản quy định về quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành theo thẩm quyền.”	chung tại đô thị trong phạm vi địa phương; chủ trì, phối hợp với các Sở quản lý chuyên ngành xem xét, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của thông báo đăng ký giá thuê” 3. Về lý do đưa ra của Sở Tài chính: - Tại Nghị định số 72/2012/NĐ-CP không quy định nội dung quản lý tài sản công, quản lý chi phí do nội dung về quản lý tài sản công, quản lý chi phí giá sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác như: Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 210/2013/TTLT-BTC-BXD-BTTTT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông. Nội dung dự thảo nhằm quy định cụ thể đơn vị thực hiện tham mưu cơ chế quản lý tài sản công, quản lý chi phí, giá sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. - Về trách nhiệm của Sở Xây dựng tại điểm a khoản 1 Điều

NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VĂN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VĂN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			27 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24/9/2012: Đây là nội dung trách nhiệm của Sở Xây dựng, do vậy Sở Xây dựng đang tiến hành soạn thảo dự thảo Quyết định ban hành Quy định về quản lý, xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị; quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đề nghị Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia ý kiến và trình UBND tỉnh ban hành theo quy định Từ những nội dung nêu trên, Sở Xây dựng đề nghị giữ nguyên nội dung quy định điểm b khoản 2 Điều 21 theo nội dung dự thảo Quyết định đã gửi tổ chức lấy ý kiến.
Điều 22	Sở Tài chính	Tại Điều 22 dự thảo chưa quy định trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc bố trí kinh phí ngân sách cấp xã thực hiện công tác quản lý, vận hành, bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đô thị thuộc phạm vi quản lý, theo phân cấp quản lý ngân sách. Đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu, chỉnh sửa, bổ sung.	Sở Xây dựng tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Quyết định theo ý kiến Sở Tài chính.
Khoản 3, Điều	Số Tư pháp	Đề nghị lược bỏ nội dung quy	Sở Xây dựng tham mưu soạn thảo dự thảo Quyết định ban

NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
24		định tại khoản 3 Điều 24 dự thảo Quy định: “<i>Trường hợp nội dung của Quy định có sai khác với nội dung quy định tại các văn bản do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành</i>”. Nội dung quy định này chưa đảm bảo phù hợp với nguyên tắc xây dựng pháp luật là bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật. Do đó, cơ quan soạn thảo có trách nhiệm rà soát, tham mưu bảo đảm các quy định của dự thảo không trái, không mâu thuẫn với các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn. Đồng thời, vấn đề áp dụng văn bản trong trường hợp có quy	hành Quy định về quản lý, xây dựng công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị; quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên bảo đảm các quy định của dự thảo không trái, không mâu thuẫn với các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn tại thời điểm hiện hành. Nội dung bổ sung trong dự thảo nhằm quy định cụ thể phương thức áp dụng Quyết định khi có sai khác với nội dung quy định tại các văn bản do cơ quan nhà nước cấp trên ban hành (trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành được thay thế, sửa đổi, bổ sung). Tuy nhiên, theo ý kiến tham gia của Sở Tư pháp, nội dung này đã được quy định tại khoản 3, Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15. Sở Xây dựng tiếp thu và lược bỏ nội dung quy định tại khoản 3 Điều 24 dự thảo Quy định.

NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/ THAM VĂN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VĂN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		định khác nhau đã được pháp luật quy định tại Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, theo đó: “<i>Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn</i>”. Vì vậy, việc quy định nội dung này trong dự thảo là không cần thiết.	